

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **32/2022/HS-PT**
Ngày: 11-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Mỹ Giang

Bà Hoàng Thị Mai Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 54/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo Phạm Dương Đ, Hồ Văn Ng, Hồ Văn Th, Hồ Văn X, Ngô Văn Q do có kháng cáo của bị hại Hồ Văn Kh và người đại diện hợp pháp của bị hại là Hồ Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

1/ Họ và tên: **Phạm Dương Đ**; sinh ngày 23/12/2004 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: KDC 19, TDP 6, thị trấn TX, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Dương Thị X; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2021 đến ngày 28/01/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Hồ Văn Ng**; sinh ngày 12/11/2004 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Đội 5, thôn GR, xã TP, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn L và bà Hồ Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2021 đến ngày 28/01/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: **Hồ Văn Th**; sinh ngày 07/01/2004 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Đội 5, thôn GR, xã TP, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình

độ học vấn: 5/12; dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn C và bà Hồ Thị S; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2021 đến ngày 28/01/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ và tên: **Hồ Văn X**; sinh ngày 06/3/2003 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Đội 2, thôn TN, xã TP, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn D (chết) và bà Hồ Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 02/11/2020 bị Công an xã TP, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2021 đến ngày 05/11/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bắt tạm giam lại từ ngày 23/12/2021 đến ngày 28/01/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

5/ Họ và tên: **Ngô Văn Q**; sinh ngày 01/01/2001 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKKHKT: Thôn TA, xã BM, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: Đội 6, thôn GR, xã TP, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T và bà Mã Hồng L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2021 đến ngày 28/01/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Dương Đ:* Ông Phạm Văn B, sinh năm: 1956, bà Dương Thị X, sinh năm: 1977.

Cùng trú tại: KDC 19, TDP 6, thị trấn TX, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; ông B vắng mặt, bà X có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Văn Ng:* Ông Hồ Văn L, sinh năm: 1985, bà Hồ Thị T, sinh năm: 1986.

Cùng trú tại: Đội 5, thôn GR, xã TP, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; ông L vắng mặt, bà T có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Dương Đ, Hồ Văn X:* Ông Bùi Phú V – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Ng:* Bà Bùi Thị TA – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Th:* Bà Phạm Thị Hà C – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- Bị hại: Hồ Văn Kh, sinh ngày: 30/10/2004.

Trú tại: Đội 7, thôn TK, xã TX, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Hồ Văn T, sinh năm: 1948; bà Hồ Thị V, sinh năm: 1946 (cha mẹ đẻ của bị hại).

Trú tại: Đội 7, thôn TK, xã TX, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/4/2021, Nguyễn Nhật Nh, Hồ Văn Ng, Hồ Trọng N, Hồ Văn Th, Hồ Văn X, Ngô Văn Q, Hồ Văn T1 và Phạm Dương Đ cùng ngồi uống rượu và nói chuyện tại nhà ông Hồ Văn C. Tại đây, cả nhóm nói về việc mâu thuẫn và muốn đi tìm đánh nhóm thanh niên xã TX. Lúc này, Hồ Văn T1 biết có thanh niên xã TX đang uống nước tại quán cà phê Hương Rừng của chị Nguyễn Thị Yên L, nên T1 đề xướng cùng nhau đến đây để đánh những thanh niên này thì tất cả đồng ý. Trước khi đi, Q sử dụng điện thoại của Nhân nhắn tin rủ Hồ Duy L cùng tham gia thì L đồng ý. N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76S1-013.88 chở Th đi đến quán Hương Rừng đợi trước, còn Nh, Ng, X, Q và T1 đi bộ theo sau. Khi đi, T1 cầm 01 cái dao, Ng cầm 01 tuýp sắt lấy ở phía trước nhà ông Cảnh. Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76C1-664.15 đi đón L về nhà ông C và để xe mô tô tại đây, rồi cả hai đi bộ theo sau đến quán Hương Rừng. Khi đến ngã ba Huyện đội TT cũ, gần quán Hương Rừng thì tất cả gặp nhau, lúc này gồm có: L, Nh, Đ, N, Ng, Th, X, Q và T1. Tại đây, cả nhóm thấy Hồ Văn Kh, Hồ Văn T và Hồ Thị P đang ngồi uống nước trong quán Hương Rừng nên tất cả cùng thống nhất đánh K và T, vì biết đây là những thanh niên ở xã TX. Sau khi thống nhất xong, một số người chưa có hung khí đi tìm công cụ để đánh, cụ thể: Nh lấy 01 tuýp sắt, X lấy 01 cái dao, cả hai lấy tại nhà bếp của bà Hồ Thị Th (cạnh quán Hương Rừng), Đ nhặt lấy 01 đoạn cây gỗ ở lề đường phía trước nhà ông N tại ngã ba. T1 đưa cho L 01 cái dao dài 42cm, T1 cầm 01 cái dao. Sau khi đã chuẩn bị hung khí xong, Nh đưa điện thoại của Nh cho Q và bảo Q đứng bên ngoài thì Q đồng ý, những người còn lại cầm hung khí đi bộ hướng đến quán Hương Rừng. Vừa đi, cả nhóm vừa thảo luận việc ai sẽ vào đánh trước, bàn bạc chưa xong nên cả nhóm dừng lại trước quán Hương Rừng, thời điểm này, Ng và Th mỗi người nhặt trước quán Hương Rừng 01 đoạn cây gỗ. Cả nhóm vẫn đang thảo luận về việc ai sẽ vào đánh trước thì L nói để L vào đánh trước.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, L cầm dao đi phía trước, Nh, Đ, N, Ng, Th, X và T1 cầm hung khí đi phía sau. L đến vị trí K, T và P đang ngồi, đứng sau lưng K và nói: “Đứa nào đánh em tao”. K trả lời: “Không phải bạn em, mấy thằng đội 6, đội 7 Trà Vinh”. K vừa nói xong thì L đang cầm dao bên tay phải chém 01 cái trúng lưng của K. Ngay sau khi L chém K, thì Nh cầm tuýp sắt đánh 01 cái trúng đầu K. K đứng dậy, quay lưng bỏ chạy vào bên trong quán được vài bước thì Đ cầm cây gỗ,

chạy đến từ phía sau đánh trúng lưng K 01 cái, làm người K ngã nhào về phía trước. Nh cầm tuýp sắt, đánh trúng lưng K 01 cái. Lúc này, K bị té ngã nằm trên nền nhà, dùng 02 tay ôm vùng đầu để che chắn thì L, Ngãi và T1 đứng vây quanh K, L cầm dao tay phải chém nhiều cái liên tục nhằm vào vùng tay và vai của K thì dao trúng vùng tay và vùng đầu K, T1 dùng dao chặt vào vùng lưng K, còn Ngãi thì dùng đoạn cây gỗ đánh 02 cái trúng chân trái K. Cùng lúc tại thời điểm L chặt K lần đầu tiên thì Ng cầm 01 cây tuýp sắt đuổi ví T chạy vào sâu bên trong quán để đánh. Chị L (chủ quán) phát hiện nên từ bên trong quán chạy ra thì tất cả bỏ chạy. Khi chạy ra khỏi quán thì N, Th và Ng ném bỏ các công cụ phía trước và bên cạnh quán Hương Rừng, rồi Ng chạy bộ về nhà, còn N điều khiển xe chở Th về nhà. Những người còn lại: L, Nh, Đ, X, Q và T1 chạy bộ đến quán Hòa Thắng, tại đây, Q đưa điện thoại lại cho Nh, còn X thì bỏ công cụ tại quán rồi về nhà. Vì sợ bị phát hiện nên L, Nh, Đ, Q và T1 đến Đài tưởng niệm thuộc đội 3, thôn TN, xã TP cất giấu các công cụ còn lại, sau đó tất cả đi về nhà của mình.

Sau khi bị đánh dẫn đến thương tích thì Hồ Văn Kh được mọi người đưa đi cấp cứu, nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi. Đến ngày 22/4/2021 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định số 91/TCT, ngày 20/4/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hồ Văn Kh là 07% (bảy phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Văn Kh và cha ruột là Hồ Văn T, yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, tổng số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Các bị cáo Hồ Văn Th, Hồ Văn Ng và gia đình của bị cáo Ngô Văn Q và Phạm Dương Đ đã bồi thường tổng số tiền 14.000.000đ. Trong đó: Hồ Văn Th, Hồ Văn Ng mỗi bị cáo 5.000.000 đồng; gia đình bị cáo Q và bị cáo Đ mỗi bị cáo 2.000.000 đồng. Số tiền còn lại buộc các bị cáo tiếp tục bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 23/12/2021, Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Dương Đ, Hồ Văn Ng, Hồ Văn Th, Hồ Văn X, Ngô Văn Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, Điều 3; Điều 17; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt các bị cáo:

Phạm Dương Đ 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/10/2021.

Hồ Văn Ng 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/10/2021.

Hồ Văn Th 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/10/2021.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, Điều 3; Điều 17; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Q 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/10/2021.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, Điều 3; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn X 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt, tạm giam 29/10/2021, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 29/10/2021 đến ngày 05/11/2021.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 288, 584, 585, 587, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại với các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo như sau:

Bị cáo Phạm Dương Đ, bà Dương Thị X (Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đ); bị cáo Hồ Văn Ng, ông Hồ Văn L (Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Ngãi); bị cáo Hồ Văn Th, bà Hồ Thị N (Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Thắm); bị cáo Hồ Văn X, bị cáo Ngô Văn Q phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Hồ Văn Kh và ông Hồ Văn T (người đại diện hợp pháp của bị hại) tổng số tiền chi phí điều trị, chi phí khác là 50.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/01/2022, bị hại Hồ Văn Kh và người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phạm Dương Đ, Hồ Văn Ng, Hồ Văn Th, Hồ Văn X, Ngô Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Xét việc rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự này là tự nguyện, đúng pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 155; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Người bào chữa cho các bị cáo Phạm Dương Đ, Hồ Văn X, Hồ Văn Ng, Hồ Văn Th phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phạm Dương Đ, Hồ Văn Ng, Hồ Văn Th, Hồ Văn X, Ngô Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/01/2022, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm đình chỉ vụ án và hủy bản án sơ thẩm. Xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và gia đình các bị cáo đã đến xin lỗi và khắc phục toàn bộ số tiền còn lại cho người bị hại. Theo hướng dẫn tại Công văn số 254/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao thì: “*Trường hợp người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu thì vụ án phải được đình chỉ, trừ trường hợp có căn cứ xác định người đã yêu cầu rút yêu cầu khởi tố trái với ý muốn của họ do bị ép buộc, cưỡng bức thì tuy người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án vẫn tiếp tục tiến hành tố tụng đối với vụ án*”. Như vậy, Bộ luật Tố tụng hình sự không giới hạn về thời điểm hay giai đoạn tố tụng được rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 155; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Hồ Văn Kh và người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hồ Văn T là người kháng cáo, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định chung.

[2] Xét hành vi của các bị cáo Phạm Dương Đ, Hồ Văn Ng, Hồ Văn Th, Hồ Văn X, Ngô Văn Q thấy rằng:

Xuất phát do mâu thuẫn từ trước với nhóm thanh niên xã TX, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi, nên các bị cáo Phạm Dương Đ, Hồ Văn Ng, Hồ Văn Th, Hồ Văn X, Ngô Văn Q cùng một số đối tượng khác cùng nhau đi tìm đánh nhóm thanh niên xã TX. Khoảng 21 giờ ngày 18/4/2021, tại quán cà phê Hương Rừng ở đội 2, thôn TN, xã TP, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi, các bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm là dao, tuýp sắt, cây gỗ đánh chém vào lưng, đầu, tay, vai của anh Hồ Văn Kh, hậu quả làm anh K bị thương tích 07%.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phạm Dương Đ, Hồ Văn Ng, Hồ Văn Th, Hồ Văn X, Ngô Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị

cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, là thuộc trường hợp thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng và vụ án được khởi tố theo yêu cầu của người bị hại. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án. Theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự: *“Trường hợp người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu thì vụ án phải được đình chỉ”*. Xét thấy việc rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại là tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại, hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi và đình chỉ vụ án.

[3] Xét lý do hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm không có lỗi.

[4] Mặc dù bản án sơ thẩm bị hủy và đình chỉ vụ án, tuy nhiên để giải quyết vụ án một cách triệt để, đối với các vật chứng trong vụ án đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB, cần tịch thu tiêu hủy. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cái dao dài 49cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, màu nâu đen, phần nhìn thấy được dài 36cm, có sống dao bằng, lưỡi dao sắc bén, đầu mũi dao bằng, vị trí rộng nhất của lưỡi dao dài 6,1cm; cán dao làm bằng gỗ dài 13cm, mặt cắt ngang hình tròn, vị trí rộng nhất có đường kính 3,6cm; 02 đầu cán dao được bọc bởi 02 khoen kim loại, giữa cán dao và lưỡi dao được quấn bằng dây cao su màu đen.

- 01 (một) đoạn cây gỗ dài 106cm, rộng 3,6cm, dày 2,6cm; 01 đầu đoạn cây gỗ bị lõm vào bên trong, đầu còn lại bị nứt. Trên thân đoạn cây gỗ có 03 lỗ khoen.

- 01 (một) đoạn cây tuýp sắt, màu bạc, dài 108cm, mặt cắt ngang hình tròn có đường kính 3,4cm.

- 01 (một) cái dao tự chế dài 99cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, màu nâu đen, phần nhìn thấy được dài 26cm, vị trí rộng nhất của lưỡi dao dài 4,1cm; cán dao làm bằng kim loại, màu xanh – sáng ánh kim, dài 73cm, mặt cắt ngang hình vuông, cạnh dài 02cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB).

[5] Hủy bỏ các Quyết định về việc bảo lãnh số 123/2022/TA-QĐ; 124/2022/TA-QĐ; 125/2022/TA-QĐ; 126/2022/TA-QĐ; 127/2022/TA-QĐ cùng ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với các bị cáo Phạm Dương Đ, Hồ Văn Ng, Hồ Văn Th, Hồ Văn X, Ngô Văn Q.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Đề nghị của những người bào chữa được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 155; điểm d khoản 1 Điều 355; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị hại Hồ Văn Kh và người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hồ Văn T. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 23/12/2021 của Toà án nhân dân huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi và đình chỉ vụ án.

2. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cái dao dài 49cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, màu nâu đen, phần nhìn thấy được dài 36cm, có sống dao bằng, lưỡi dao sắc bén, đầu mũi dao bằng, vị trí rộng nhất của lưỡi dao dài 6,1cm; cán dao làm bằng gỗ dài 13cm, mặt cắt ngang hình tròn, vị trí rộng nhất có đường kính 3,6cm; 02 đầu cán dao được bọc bởi 02 khoen kim loại, giữa cán dao và lưỡi dao được quấn bằng dây cao su màu đen.

- 01 (một) đoạn cây gỗ dài 106cm, rộng 3,6cm, dày 2,6cm; 01 đầu đoạn cây gỗ bị lõm vào bên trong, đầu còn lại bị nứt. Trên thân đoạn cây gỗ có 03 lỗ khoan.

- 01 (một) đoạn cây tuýp sắt, màu bạc, dài 108cm, mặt cắt ngang hình tròn có đường kính 3,4cm.

- 01 (một) cái dao tự chế dài 99cm; lưỡi dao làm bằng kim loại, màu nâu đen, phần nhìn thấy được dài 26cm, vị trí rộng nhất của lưỡi dao dài 4,1cm; cán dao làm bằng kim loại, màu xanh – sáng ánh kim, dài 73cm, mặt cắt ngang hình vuông, cạnh dài 02cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB).

3. *Về biện pháp ngăn chặn:* Hủy bỏ các Quyết định về việc bảo lãnh số 123/2022/TA-QĐ; 124/2022/TA-QĐ; 125/2022/TA-QĐ; 126/2022/TA-QĐ; 127/2022/TA-QĐ cùng ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với các bị cáo Phạm Dương Đ, Hồ Văn Ng, Hồ Văn Th, Hồ Văn X, Ngô Văn Q.

4. Về án phí: Bị hại Hồ Văn Kh và người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hồ Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- CA, TAND huyện TB (02 bản);
- VKSND, THADS huyện TB;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Bé